

ĐÀN GHI TA CỦA LOR-CA

(THANH THẢO)

I – BÀI TẬP

- 1.** Xác định cảm hứng chủ đạo của bài thơ.
- 2.** Trong nửa đầu bài thơ (từ câu 1 đến câu 18), chân dung và thân phận người nghệ sĩ Gar-xi-a Lor-ca đã được gợi lên như thế nào ?
- 3.** Ở nửa sau bài thơ, tác giả suy tưởng về điều gì ? Chỉ ra nét độc đáo trong cách triển khai dòng suy tưởng của tác giả.
- 4.** Nhà thơ đã khắc họa rất ấn tượng một không gian Tây Ban Nha đặc thù (đặc biệt là vào thời điểm xảy ra nội chiến), giúp độc giả hiểu được nhiều điều về con người và thơ Gar-xi-a Lor-ca. Hãy chứng minh.
- 5.** Tìm hiểu ý nghĩa biểu tượng của hình tượng cây đàn, tiếng đàn ghi ta.
- 6.** Nhận xét chung về những sáng tạo nghệ thuật trong bài thơ.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Cảm hứng chủ đạo là tổng thể những cảm xúc, thái độ, sự thoi thúc mang tính nổi bật, tạo thành điều kiện thiết yếu để nhà văn cầm bút sáng tạo nên một tác phẩm nào đó. Toàn bộ cảm hứng chủ đạo, đến lượt mình, được thể hiện trọn vẹn trong sáng tác của nhà văn. Cảm hứng chủ đạo của bài thơ *Đàn ghi ta của Lor-ca* chính là niềm ngưỡng mộ và đồng cảm sâu sắc đối với thơ Gar-xi-a Lor-ca, là nỗi đau vô hạn trước số phận bi thảm của nhà thơ và niềm tin mãnh liệt về sự bất tử của tiếng đàn thơ mà Gar-xi-a Lor-ca đã để lại.

2. Trong nửa đầu bài thơ, chân dung và thân phận người nghệ sĩ Gar-xi-a Lor-ca đã được thể hiện rất đậm nét. Qua từng dòng thơ, độc giả thấy hiện lên một nghệ sĩ lăng du có tâm hồn phóng khoáng, tha thiết yêu đời, yêu người, cô đơn trong sáng tạo và hết mình trong dâng hiến. Tuy nhiên, đó cũng là một nghệ sĩ có số phận bi kịch, bị bọn phát xít Phrāng-cô đang tâm giết chết khi cuộc đời đang ở độ thanh xuân. Không có sự kiện nào trong cuộc đời Gar-xi-a Lor-ca được kể một cách rành mạch, rõ ràng. Điều tác giả quan tâm là đưa ra các hình ảnh gây ấn tượng và để chúng tự kể mọi điều với người đọc. Do được đặt trong một "dung môi" cảm xúc có cường độ mạnh, các hình ảnh tưởng rời rạc đó có khả năng liên kết với nhau rất chặt. Mỗi hình ảnh tự chúng có thể trở thành một biểu tượng,

gợi nhiều ý nghĩa phong phú, đặc biệt là các hình ảnh "áo choàng đỏ gắt", "vầng trăng chênh choáng", "yên ngựa mỏi mòn", "áo choàng bê bết đỏ", "chàng đi như người mộng du",...

3. Từ câu "không ai chôn cất tiếng đàn" cho đến hết bài, tác giả suy tưởng về sức sống kì diệu của thơ Gar-xi-a Lor-ca nói riêng và về sự trường tồn của nghệ thuật chân chính nói chung, vốn được sáng tạo bằng chính trái tim nặng trĩu tình yêu cuộc sống của các nghệ sĩ. Cứ sau một câu gợi nhắc về một chi tiết trong cuộc đời hay về một từ thơ của Gar-xi-a Lor-ca ("không ai chôn cất tiếng đàn", "đường chỉ tay đã đứt", "chàng ném lá bùa cô gái Di-gan - vào xoáy nước"), tác giả lại mở rộng liên hệ, liên tưởng đến những vấn đề rộng lớn hơn của cuộc sống, của nghệ thuật. Từ đây, sự đối lập giữa cái hữu hạn và cái vô cùng được xác lập. Nhiều ẩn dụ, so sánh cũng đã được huy động ("tiếng đàn như cỏ mọc hoang", cũng có nghĩa là thơ ca, nghệ thuật không ai chôn được, nó vẫn tồn tại mãi trong cuộc đời ; vầng trăng như giọt nước mắt, và "giọt nước mắt vầng trăng" đó là nỗi đau muôn đời ngời sáng trong thơ ; dòng sông như cuộc đời rộng lớn hay như dòng thời gian vô tận mà Gar-xi-a Lor-ca đã "boi sang", đã vượt qua bằng cây đàn nghệ thuật ; nhà thơ "ném lá bùa cô gái Di-gan - vào xoáy nước" như gửi hết tình yêu và ước vọng của mình vào cõi bất tử,...).

4. Để xây dựng hình tượng Gar-xi-a Lor-ca, một không gian Tây Ban Nha đặc thù (đặc biệt là vào thời điểm xảy ra nội chiến) đã được tác giả khắc họa rất ấn tượng theo kiểu chấm phá. Người đọc tưởng nghe vang bên tai âm hưởng của tiếng đàn ghi ta tài hoa, sôi động ; tưởng nhìn ra bóng dáng các cô gái Di-gan hoang dã, cuồng nhiệt, hết mình trong tình yêu ; tưởng thấy trước mắt những hoang mạc dãi đầy ánh trăng mà trên đó có bóng người nghệ sĩ với cây đàn ghi ta đi lang thang một mình một ngựa ; tưởng thấy đập vào mắt màu hoa li-la tím bồn chồn và màu đỏ gắt của tấm áo choàng mà những hiệp sĩ đấu bò tốt vẫn khoác lên mình ;... Đặc biệt, độc giả cũng bị ám ảnh bởi không khí tai ương đang trùm lên đất nước Tây Ban Nha những năm bọn phát xít Phräng-cô hoành hành : cuộc sống thanh bình tan vỡ ; máu chảy ; những âm thanh vỡ oà, xót xa, tức tưởi ; những tấm áo choàng bê bết máu ; người bị triệu về bãi bắn như một sự phi lí không thể nào nhận thức nổi (câu "chàng đi như người mộng du" có phần thể hiện ý này). Toàn bộ những chi tiết gợi tả không gian trên có tác dụng làm nổi bật hình tượng Gar-xi-a Lor-ca như đứa con đích thực của một đất nước, một dân tộc yêu nghệ thuật, ưa chuộng cuộc sống tự do, phóng khoáng, cũng là người nghệ sĩ của một thời đại đầy những xáo trộn bất thường, thậm chí khủng khiếp và mang đủ những hệ lụy của thời đại đó.

5. Trong bài thơ, hình tượng cây đàn ghi ta, tiếng đàn ghi ta mang ý nghĩa biểu tượng sâu sắc. Nó không nói về một cây đàn cụ thể hay những âm thanh cụ thể của cây đàn ghi ta. Nó là một hình tượng "song trùng" (đi đôi, đồng nhất) với hình tượng Gar-xi-a Lor-ca. Nó cất lên tiếng lòng của Gar-xi-a Lor-ca trước cuộc sống, trước thời đại. Nó là linh hồn của Gar-xi-a Lor-ca, là tinh thần thơ Gar-xi-a Lor-ca và cao hơn cả là số phận của nhà thơ vĩ đại này. Tiếng đàn có đủ cung bậc như thơ của Gar-xi-a Lor-ca có đủ cung bậc, như cuộc đời nhà thơ đã trải qua mọi ngọt ngào và cay đắng, hạnh phúc và bi kịch ("tiếng ghi ta nâu", "bầu trời cô gái ấy", "tiếng ghi ta lá xanh biết mấy", "tiếng ghi ta tròn bợt nước vỡ tan", "tiếng ghi ta ròng ròng máu chảy",...). Tiếng đàn không thể chôn như linh hồn Gar-xi-a Lor-ca, như thơ Gar-xi-a Lor-ca không thể bị huỷ diệt. Cây đàn giống như một chiếc thuyền đã giúp Gar-xi-a Lor-ca vượt dòng thời gian để đến được với cõi bất tử.

6. Bài thơ có một hình thức phóng khoáng, thể hiện những nỗ lực đổi mới thơ của tác giả so với các nhà thơ truyền thống và cùng thời. Thể thơ tự do đã hỗ trợ tác giả rất nhiều trong việc thể hiện cảm xúc, suy tưởng và tạo nhạc tính cho toàn thi phẩm. Lối viết thường các chữ đầu câu (ngoại trừ các chữ viết tên riêng), trong chừng mực nào đó đã đưa đến cho độc giả ấn tượng về một dòng cảm xúc tuôn trào mạnh mẽ, buột ra tự nhiên trong một quan hệ giao tiếp sống động. Kết cấu bài thơ chặt chẽ mà không gò bó, các hình ảnh thơ nối kết với nhau nhờ hoạt động liên tưởng chứ không nhờ tính liên tục theo lô gích thông thường và hình ảnh nào cũng đầy tính biểu hiện, cảm giác, chứa nhiều tiềm năng ý nghĩa. Việc cho xuất hiện trở đi trở lại một số cụm từ và hình ảnh ("tiếng đàn bợt nước", "áo choàng đỏ", "li-la li-la li-la",...), việc đưa ra những tổ hợp từ lạ ("tiếng đàn bợt nước", "vầng trăng chênh choáng", "yên ngựa mỏi mòn", "tiếng ghi ta nâu", "tiếng ghi ta tròn bợt nước vỡ tan", "giọt nước mắt vầng trăng",...), việc phá vỡ tính đều đặn cân đối của các khổ thơ,... tất thảy đều góp phần làm nên sự biến hoá phong phú của điệu thơ, nhạc thơ.